

MST: 0200118954



Hải Phòng, ngày 15 tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019
(Đã được Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam phê
duyet tại số Quyết định số 614/QĐ-VISHIPEL ngày 8/3/2019)

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	350.000	357.554	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	29.100	29.102	100%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	15.000	16.392	109%

1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao

1.2.1. Sản xuất và cung cấp dịch vụ công ích Thông tin duyên hải (TTDH)

Trong năm 2018, VISHIPEL đã tổ chức thực hiện quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống Thông tin duyên hải Việt Nam gồm 33 Đài để cung ứng dịch vụ công ích TTDH và đã hoàn thành khối lượng, chất lượng cung ứng dịch vụ đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và quốc tế (IMO, ITU, IMSO, Cospas-Sarsat) đảm bảo duy trì thông tin liên lạc cho các phương tiện hoạt động trên biển, phục vụ thông tin cho công tác tìm kiếm cứu nạn, phòng chống thiên tai trên biển, công tác an toàn, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường biển... Kết quả cung ứng dịch vụ công ích TTDH cụ thể như sau:

- Dịch vụ trực canh cấp cứu: các Đài TTDH trực canh 24/7 đầy đủ trên các tần số và băng các phương thức theo quy định. Qua trực canh thu nhận 840 báo động cấp cứu, Hệ thống đã xử lý, truyền phát 650 sự kiện thông tin cấp cứu khẩn cấp tới các đơn vị phối hợp tìm kiếm cứu nạn, trong đó, Hệ thống đã phục vụ thông tin tìm kiếm cứu nạn cho 47 sự kiện phương tiện gặp nạn trên biển.

- Dịch vụ phát thông tin an toàn hàng hải: Hệ thống đã nhận được 3.347 bản tin nguồn gồm cảnh báo hàng hải, cảnh báo khí tượng, thông tin tìm kiếm cứu nạn và dự báo thời tiết biển. Hệ thống đã xử lý và phát 183.535 lượt thông tin an toàn hàng hải phục vụ cho các phương tiện hàng hải an toàn trên biển trên các phương thức theo quy định.

- Dịch vụ kết nối thông tin ngành hàng hải: Công ty đã duy trì hoạt động ổn định của Hệ thống Email, Website, Công thông tin, các phần mềm ứng dụng tại Cục Hàng hải Việt Nam gồm hai nhóm phần mềm: nhóm phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; và nhóm phần mềm phục vụ quản lý Nhà nước chuyên ngành.

- Dịch vụ thông tin LRIT: với việc duy trì hoạt động ổn định theo chế độ 24/7 Đài thông tin nhận dạng và truy theo tầm xa LRIT, năm 2018 Công ty đã cung cấp thông tin LRIT của 476 tàu Việt Nam, 11.949 tàu nước ngoài cho các cơ quan quản lý Nhà nước sử dụng cho mục đích an toàn, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường và hoạt động tìm kiếm cứu nạn hàng hải; đồng thời cung cấp thông tin phục vụ tìm kiếm cứu nạn cho các quốc gia khác (NDC).

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý và phân phối dữ liệu báo động Cospas-Sarsat từ VNMCC tới SPOC của Lào, Campuchia đầy đủ, chính xác, kịp thời đáp ứng yêu cầu của Tổ chức Cospas-Sarsat và các Biên bản ghi nhớ đã ký kết giữa Việt Nam với các nước Lào và Campuchia.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện nhiệm vụ thu nhận thông tin an ninh hàng hải qua hệ thống NAVTEX. Năm 2018, Hệ thống đã thu nhận, xử lý và truyền phát 144 bản tin thông tin an toàn liên quan đến an ninh hàng hải trên Biển Đông như hoạt động của giàn khoan, diễn tập quân sự, bắn đạn thật... đến Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan.

1.2.2. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác

Bên cạnh hoạt động sản xuất và cung cấp dịch vụ công ích TTDH, VISHIPEL đã nỗ lực, tích cực sản xuất và cung cấp dịch vụ đa dạng và thiết bị cho tàu vận tải và tàu thuyền đánh bắt hải sản để đảm bảo thông tin liên lạc trên biển hai chiều trên nhiều phương thức liên lạc, nhiều loại hình dịch vụ đáp ứng nhu cầu của các phương tiện hoạt động trên biển như: Dịch vụ viễn thông, hoạt động kinh doanh thiết bị, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ công nghệ thông tin, các dịch vụ khác (*Dịch vụ đào tạo, dịch vụ truyền thông*).

1.3. Đầu tư phát triển năm 2018

Tình hình thực hiện trong năm 2018 như sau:

- Xây dựng trung tâm đào tạo, chăm sóc sức khỏe, nơi lưu trú cho người lao động tại các đơn vị về Công ty làm việc, học tập và đào tạo tại Hải Phòng: đã hoàn thành thi công công trình và dự kiến nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng trong Quý I/2019.

- Dự án Xây dựng trụ sở Công ty tại số 11 Võ Thị Sáu, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng: thực hiện điều chỉnh tiến độ sang giai đoạn 2019-2022 và được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-BGTVT ngày 22/11/2018.

- Bổ sung năng lực Đài TTDH Đà Nẵng: thực hiện điều chỉnh sang giai đoạn sau năm 2020 và được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-BGTVT ngày 22/11/2018.

- Nâng cao năng lực Đài vệ tinh Inmarsat: thực hiện điều chỉnh tiến độ sang giai đoạn sau 2020 và được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-BGTVT ngày 22/11/2018.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

2.1. Chỉ tiêu kế hoạch

Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt nam như sau:

- Doanh thu:	350.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	29.150 triệu đồng
- Nộp ngân sách:	15.000 triệu đồng

2.2. Nội dung kế hoạch sản xuất kinh doanh

2.2.1. Sản xuất và cung cấp Dịch vụ Thông tin duyên hải (TTDH)

a. Dịch vụ công ích TTDH (theo chuẩn GMDSS)

Cung cấp dịch vụ công ích TTDH gồm Dịch vụ trực canh cấp cứu theo chuẩn GMDSS, Dịch vụ phát MSI theo chuẩn GMDSS, Kết nối thông tin ngành hàng hải, Tiếp nhận, xử lý và phân phối dữ liệu báo động Cospas-Sarsat từ VNMCC tới SPOC của Lào, Campuchia, Dịch vụ thông tin LRIT. Cụ thể bao gồm:

- Dịch vụ trực canh cấp cứu theo chuẩn GMDSS

Trực canh 24/7 trên các phương thức và tần số cấp cứu theo GMDSS để thu nhận xử lý và truyền phát thông tin cấp cứu, khẩn cấp, tìm kiếm cứu nạn từ các tàu thuyền, phương tiện gặp nạn hoặc có sự cố trên biển như sau:

- + Trực canh trên các tần số của đài TTDH theo chuẩn GMDSS, cụ thể:

- Trực canh trên 08 tần số MF/ HF/VHF theo phương thức DSC, RTP tại 02 Đài TTDH loại 1;
- Trực canh trên 06 tần số MF/ HF/VHF theo phương thức DSC, RTP tại 03 Đài TTDH loại 2;
- Trực canh trên 03 tần số MF/VHF theo phương thức DSC, RTP tại 08 Đài TTDH loại 3;
- Trực canh trên 02 tần số VHF tại 16 Đài TTDH loại 4.

- + Trực canh qua hệ thống vệ tinh Cospas – Sarsat tại Đài VNLUT/MCC, bao gồm cả tiếp nhận, xử lý và phân phối dữ liệu báo động Cospas-Sarsat từ VNMCC tới SPOC của Lào, Campuchia;

- + Trực canh qua hệ thống vệ tinh Inmarsat tại Đài LES Hải Phòng;

- + Trực canh tiếp nhận bằng các phương thức khác.

- Dịch vụ phát MSI theo chuẩn GMDSS: Phát thông tin an toàn hàng hải phục vụ cho việc hành hải của các tàu thuyền trên biển được an toàn bằng các phương thức RTP, NAVTEX, EGC.

- Dịch vụ kết nối thông tin ngành hàng hải;

- Dịch vụ thông tin LRIT.

Chất lượng dịch vụ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt cho mọi phương tiện hoạt động trên biển theo quy định.

b) Dịch vụ TTDH không theo chuẩn GMDSS

Cung cấp dịch vụ thông tin duyên hải không theo chuẩn GMDSS cho tàu thuyền đánh bắt hải sản bao gồm:

- Dịch vụ trực canh cấp cứu thoại: Trực canh 24/7 trên tần số 7903 kHz và các tần số thoại khác tại 19 Đài TTDH để thu nhận và xử lý thông tin cấp cứu, khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn từ các tàu đánh bắt hải sản gặp nạn hoặc gặp sự cố trên biển.

- Dịch vụ phát MSI thoại: Phát thông tin an toàn hàng hải (bản tin dự báo thời tiết biển, dự báo thiên tai...) cho các tàu thuyền đánh bắt hải sản trên tần số 7906 kHz.

Chất lượng dịch vụ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt cho các tàu thuyền đánh bắt hải sản theo quy định.

2.2.2. Hoạt động kinh doanh bao gồm

- Dịch vụ viễn thông; công nghệ thông tin; quảng cáo, tuyên truyền; đào tạo;
- Dịch vụ công;
- Kinh doanh thiết bị và dịch vụ kỹ thuật và các dịch vụ khác.

2.3. Kế hoạch đầu tư và phát triển năm 2019

Dự án Xây dựng trụ sở Công ty tại số 11 Võ Thị Sáu, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng; Thực hiện một số công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

3. Các giải pháp thực hiện

Để thực hiện thành công các nhiệm vụ và các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019; bảo đảm tính kịp thời và hiệu quả thực hiện toàn thể người lao động Công ty cần tập trung nghiêm túc triển khai đồng bộ các giải pháp được đề ra sau đây:

1. Tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy trình, hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ khai thác, kỹ thuật thông qua hoạt động cải tiến liên tục nhằm duy trì hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.

3. Thực hiện tốt, kịp thời công tác xây dựng, ban hành văn bản quản lý – điều hành nội bộ của Công ty nhằm áp dụng hiệu quả các chính sách của cơ quan quản lý Nhà nước trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hợp nhất hóa các văn bản hướng dẫn theo từng lĩnh vực, tạo điều kiện cho đơn vị trong quá trình tra cứu thông tin và tổ chức thực hiện.

4. Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn chức danh cho khối chuyên viên các phòng chuyên môn và đơn vị và xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả công việc.

5. Tập trung nghiên cứu, đầu tư và phát triển sản phẩm, dịch vụ mới theo hướng đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao ưu thế cạnh tranh và tăng giá trị kinh doanh của Công ty.

6. Gắn trách nhiệm của lãnh đạo phòng chuyên môn, đơn vị với công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động được giao quản lý. Tổ chức bố trí công việc phù hợp, tạo môi trường kích thích người lao động phát huy năng lực.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đơn vị thực hiện các quy chế, quy định Công ty ban hành.

8. Làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ GTVT, Bộ Tài chính...) tạo điều kiện cho Công ty tích lũy nguồn vốn để xây dựng trụ sở Công ty.

9. Duy trì văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc nề nếp và kỷ luật, năng động và sáng tạo, đoàn kết và hợp tác vì sự phát triển bền vững của Công ty.

10. Thực hiện triệt để thực hành chống lãng phí, tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động./.